Bố Sỹ

phan ni tấn

Mừng sinh nhật thứ 95 của nhà văn Doãn Quốc Sỹ

Khoảng giữa năm 1979 tôi đến thăm gia đình nhà văn Doãn Quốc Sỹ nhà ở trong một con hẻm đường Thành Thái, Sài Gòn mới biết bố Sỹ đang ở tù "cải tạo" trên cao nguyên Gia Rai. Ba mươi ba năm sau, ngồi bình thản dưới mái nhà bình thường của tôi ở Canada, bố Sỹ nhíu mày, cặp mắt xa xăm nhìn vào quá khứ như lục lại từng trang đời thê thiết, kể:
"*Năm 76 chúng đến trường Sư Phạm gởi giấy yêu cầu tôi đến Phường trình diện học tập bốn hôm rồi về, nhưng kỳ thực sau đó chúng bắt tôi đưa lên trại Gia Trung mãi trên cao nguyên Gia Rai. Trại này nằm sâu trong một cánh rừng giữa Pleiku - Kontum. Sở dĩ gọi là Gia Trung là vì trại nằm cạnh con suối người Thượng gọi là I-a I-ung, mình nói trại ra là Gia Trung. Chúng giam tôi từ năm 76 đến năm 80 thì được thả về...*"

"*Năm nay bố Sỹ của em gần 90 tuổi rồi, nhưng anh xem, cách ăn mặc vẫn còn gọn gàng, tươm tất lắm. Càng già bố Sỹ càng hiền lành, dễ dãi, đôi lúc ngây thơ như trẻ con*", cô Doãn Hương, con gái út của nhà văn cười nhe chiếc răng khểnh nói với tôi thế.

Tuy già yếu, hom hem như thế, lãng đãng đến thế nhưng khi nói về tình hình đất nước, về vận mệnh dân tộc, về nghiệp dĩ văn chương... Bố trở nên linh hoạt lạ thường.

Nói đến nhà văn Doãn Quốc Sỹ lâu nay người ta thường nghĩ đến hình ảnh của một kẻ sĩ thời đại. Ông là hội tụ của trí tuệ và tình thương, của niềm tin và ước vọng. Bằng một hành động lịch sử, trong lao tù ông đã từng lẫm liệt, khẳng khái chống lại những gì đi ngược với công cuộc tranh đấu cho hòa bình đất nước và nguyện vọng của nhân dân miền Nam. Cuộc đời và con người của kẻ sĩ là như vậy. Có điều con người bất khuất này, dù được người đời ngưỡng mộ và vinh danh cũng chẳng hề làm ông biến dạng đi chút nào. Xưa sao tôi không biết nhưng nay trước mặt tôi, bố Sỹ của tôi vẫn bình thường, giản dị, gần gũi, hồn nhiên như bất cứ ông già nào tôi có thể gặp ở ngoài đời. Cái vẻ đẹp thật kỳ lạ của tâm hồn ấy tỏa rạng lên cả con người ông, ánh lên đôi mắt cười dễ dãi, gương mặt xương xương nhưng phúc hậu. Chính những tinh chất óng ánh đó đã kết hợp thành chân dung con người kẻ sĩ.

Chúng tôi ngồi nói chuyện tương đắt với nhau được một lúc thì bố Sỹ ngồi thẳng người, gương mặt kẻ sĩ miền Nam tươi tắn hẳn ra, Bố kể:
" *Năm 84 đến năm 92 tôi tiếp tục viết gởi tác phẩm qua Pháp cho nhà xuất bản Lá Bối của thầy Nhất Hạnh in và phổ biến ở hải ngoại. Cộng sản tinh ranh lắm, luôn luôn rình rập, theo dõi từng cử chỉ hành động của tôi. Biết thế nhưng tôi vẫn điềm tĩnh. Khi đến bắt tôi lần thứ hai chúng đưa ra những bản photocopy chụp tất cả những gì tôi viết gởi ra nước ngoài làm bằng cớ để buộc tội. Trong tù, chúng ép tôi nếu ký giấy thú nhận tội trạng tôi sẽ được khoan hồng nhưng tôi quyết liệt khước từ tất cả (Bố nhấn mạnh). Bởi vì tôi luôn quan niệm rằng yêu nước không phải là một cái tội. Cuối cùng trước tòa, chúng ghép tôi vào tội phản động, là một trong mười tên biệt kích văn hóa đã lén lút gởi tài liệu ra nước ngoài tiếp tay với bọn phản động nhằm chống phá Cách Mạng và chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa, phán xong chúng kêu án tôi 10 năm tù. Trải qua những năm tháng lao nhọc trong lao tù, cứ đến những ngày lễ lộc, Tết nhất cũng như những lần sinh nhật của Hồ Chí Minh thì chúng ra cái điều khoan hồng giảm án. Cứ thế, trừ những lần được giảm án cho đến hết hạn tù thì tôi ở tù mất 8 năm rưỡi, cộng với 4 năm tù lần trước vị chi là 12 năm rưỡi tôi bị Cộng sản giam cầm*".

Kể đến đây Bố như trút bớt phần tâm sự. Hớp một hớp trà, giọng trở nên trào lộng, Bố tiếp:
" Trước ngày mãn hạn tù chúng chuyển tôi đến trại K3 Xuân Lộc. Trại này nằm dưới chân núi Chứa Chan. Nghe thì lãng mạn lắm, chứa chan lắm, nhưng sống trong cảnh tù tội thì Chứa Chan có khác nào Chán Chưa".
Rồi Bố sang sảng đọc thơ: *"Nam Nhâm nữ Quí thì sang. Nhược bằng ngược lại gian nan nhiều bề*".

Ý nói Bố sinh nhằm mạng nữ Quí nên phải chịu khổ đến hơn 12 năm tù.Chưa hết. Dính dáng tới văn chương thi phú vốn đã ăn sâu trong cuộc sống và bản chất, bố Sỹ thật sự hưng phấn. Bố nói thật hay:
“ *Cụ Tú Mỡ, bố vợ tôi sanh được 8 người con được Cụ đặt tên theo thứ tự vần: "Năm trai ba gái tám tên. Trung Hiền Thảo Dũng Hùng Chuyên Vỹ Cường". Vợ chồng chúng tôi cũng thế, có tám con - Bố tiếp luôn: " Bốn trai bốn gái tám tên. Thanh Khánh Liên Thái Vinh (liền) Hưng Hiển Hương*".
Câu lục bát "phá cách" này làm Bố Sỹ gượng nhẹ cười nói Bố phải thêm chữ "liền" ở câu bát cho đồng vận với chữ "tên" ở câu lục...

Lắng nghe "ông già" kể chuyện tù, chuyện gia đình thơ thới như kể chuyện cổ tích khiến tôi vừa phục lăn vừa thương Bố quá chừng. Chính thái độ và hành động của một nhà hoạt động chính trị, một kẻ sĩ miền Nam, một người yêu nước, một nhà văn, nhà giáo khẳng khái trước tòa, bất khuất trong lao tù đã làm lay động tận cùng lương tâm những người trí thức trong và ngoài nước.

Nhà thơ Hoàng Xuân Sơn viết về nghĩa khí của ông qua bài thơ "Tinh Thần Và Bạo Lực":

Công an có cây súng
Bắn hoài không chết ai
Thì sĩ còn ngòi bút
Điểm mặt kẻ vô loài

Công an có cây súng
Nện tới tấp tơi bời
Đánh không sờn không ngã
Giam sao được lòng người

Quỷ vương trăm lần chết
Khuyển ưng rụng một bầy
Thở tràn như nước chảy
Như sóng bủa trùng vây

Công an hết đường chạy
Vòng đai khép chặt rồi
Trong mỗi lời mỗi chữ
Nghìn gươm phục rạng ngời

Công an có cây súng
Bắn hoài không chết ai
Thi sĩ còn ngòi bút
Điểm mặt kẻ vô loài

Công an có cây súng
Cây súng và nhà tù
Thi sĩ còn ngòi bút
Máu chảy hoài thiên thu

Cũng trong dịp này bố Sỹ trao cho tôi tập thơ Lục Bát Tùy Bút của Doãn Quốc Vinh gởi tặng. Đây là tập thơ đầu tay của Vinh do Doãn Gia xuất bản sau cuốn "***Bác Trai, Bác Gái***" của nhà văn Doãn Quốc Sỹ in năm 2011 tại California, Hoa Kỳ. Bố nói:
"*Trong tám đứa con chỉ có thằng Vinh là vướng vô nghiệp văn chương như tôi. Ngoài làm thơ nó còn biết vẽ vời nữa*".

Phan Ni Tấn